

Số: /BC-BHXH

Quảng Trị, ngày tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện rà soát khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tại Doanh nghiệp trên địa bàn từ dữ liệu cơ quan Thuế cung cấp

Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu phát triển số người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), BHXH tỉnh Quảng Trị tập trung triển khai đợt cao điểm trong việc đẩy mạnh phát triển số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, từng bước mở rộng vững chắc diện bao phủ BHXH, BHYT, BHTN hướng tới mục tiêu mục tiêu tại Nghị Quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về cải cách chính sách BHXH; Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số 28-NQ/TW; Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/08/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH; Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị Quyết số 28-NQ/TW; Kế hoạch số 606/KH-UBND ngày 18/2/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN theo Chương trình hành động số 138-CTHĐ/TU ngày 12/11/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị Quyết số 28-NQ/TW.

Thực hiện Công văn số 530/BHXH-BT ngày 25/02/2019 của BHXH Việt Nam về việc rà soát, khai thác, phát triển số người tham gia BHXH thông qua dữ liệu do Cơ quan Thuế cung cấp; Kế hoạch 202/KH-BHXH ngày 25/02/2019 của BHXH tỉnh Quảng Trị về việc khảo sát, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, BHXH tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện khảo sát, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 31/8/2019, cụ thể như sau:

I - Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Trên cơ sở hướng dẫn của BHXH Việt Nam tại Công văn số 530/BHXH-BT ngày 25/02/2019 về việc rà soát, khai thác phát triển số người tham gia BHXH thông qua dữ liệu do Cơ quan Thuế, BHXH tỉnh Quảng Trị đã ban hành Kế hoạch số 202/KH-BHXH; Công văn số 218/BHXH-KTTN hướng dẫn BHXH huyện, thị xã, thành phố (BHXH huyện) triển khai tổ chức thực hiện.

Thực hiện Quy chế phối hợp số 240/QCPH-BHXH-CT ngày 06/04/2015 giữa Cục Thuế và BHXH tỉnh Quảng Trị, Cục Thuế đã cung cấp dữ liệu về số lượng doanh nghiệp, doanh nghiệp đang hoạt động kê khai thuế đến thời điểm tháng 10/2018, kết hợp với dữ liệu trên phần mềm quản lý thu và cấp sổ thẻ (TST), BHXH tỉnh Quảng Trị đã phân loại, rà soát doanh nghiệp, gồm 2.804 doanh nghiệp, tương ứng với 43.797 lao động (trong đó: 1.864 doanh nghiệp

chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN và 940 doanh nghiệp đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN nhưng chưa đầy đủ).

BHXH tỉnh, BHXH huyện đã xây dựng kế hoạch, thành lập tổ chỉ đạo, tổ công tác rà soát, phát triển đối tượng để tích cực triển khai nhiệm vụ. Trong đó tổ chỉ đạo do Phó Giám đốc BHXH tỉnh làm tổ trưởng, thành viên là Trưởng các phòng nghiệp vụ: Khai thác và Thu nợ, phòng Quản lý thu, phòng Cấp sổ thẻ.

II - Kết quả thực hiện

1. Kết quả thực hiện đối với các doanh nghiệp chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD, BNN

1.1. Số liệu cơ quan thuế cung cấp

- Số doanh nghiệp chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 1.864 doanh nghiệp.

- Tổng số lao động do cơ quan Thuế cung cấp (lao động theo quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2017): 9.935 người/1.864 doanh nghiệp.

1.2. Kết quả kiểm tra, rà soát, phát triển đối tượng

Đến ngày 31/8/2019, BHXH tỉnh đã kiểm tra, rà soát được 1.452 doanh nghiệp trong tổng số 1.864 doanh nghiệp do cơ quan thuế cung cấp, đạt 77,9% số doanh nghiệp phải kiểm tra, rà soát. Cụ thể:

- Số doanh nghiệp đã lập biên bản được: 972 doanh nghiệp, tương ứng với tổng số lao động do cơ quan Thuế cung cấp (lao động theo quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2017): 4.799 người. Trong đó:

+ 372 doanh nghiệp cơ quan Thuế cung cấp không có lao động, nhưng khảo sát thực tế tại doanh nghiệp có 1.579 người.

+ 169 doanh nghiệp với số lao động do cơ quan Thuế cung cấp 896 người, nhưng khảo sát thực tế không có lao động tại doanh nghiệp.

+ 431 doanh nghiệp với số lao động do cơ quan Thuế cung cấp 3.903 người nhưng khảo sát thực tế tại doanh nghiệp 2.265 người, chênh lệch so với số liệu của cơ quan Thuế 1.638 người.

- Tổng số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 2.050 người, đã đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 1.526 người, chưa đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 524 người

- Số doanh nghiệp đã đến nhưng không lập được biên bản: 480 doanh nghiệp (không tìm thấy tại địa bàn:107 doanh nghiệp; đến 2 lần nhưng không gặp hoặc không phối hợp: 176 doanh nghiệp; xin hoãn lịch làm việc: 85 doanh nghiệp; đã tạm dừng hoạt động hoặc đã giải thể có xác nhận của cơ quan Thuế: 110 doanh nghiệp.

- Số doanh nghiệp Bru Điện trả lại do không phát được thông báo D04e-TS hoặc thông báo làm việc: 226 doanh nghiệp .

- Số doanh nghiệp chưa thực hiện rà soát: 242 doanh nghiệp (bao gồm 85 doanh nghiệp hoãn lịch làm việc).

(Phụ lục 1 đính kèm)

2. Kết quả thực hiện đối với các doanh nghiệp đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động nhưng chưa đầy đủ

2.1. Số liệu cơ quan thuế cung cấp

- Tổng số doanh nghiệp chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 940 doanh nghiệp

- Tổng số lao động do cơ quan Thuế cung cấp (số lao động theo quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2017): 33.469 người

2.2 Kết quả kiểm tra, rà soát, phát triển đối tượng

Tính đến ngày 31/8/2019, số doanh nghiệp đã gửi thông báo về việc đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động là 745/940 doanh nghiệp (79,25%); số doanh nghiệp gửi thông báo làm việc 252/940 doanh nghiệp (26,8%). Toàn tỉnh đã thực hiện việc khảo sát và lập biên bản 262/940 doanh nghiệp đạt 27,87% số doanh nghiệp phải khảo sát, tương ứng số lao động theo dữ liệu do cơ quan Thuế cung cấp là: 15.518 người/262 doanh nghiệp. Trong đó số lao động thực tế làm việc hưởng lương: 7.898 người (lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại doanh nghiệp: 5.961 người; lao động đang hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng hoặc đã tham gia tại doanh nghiệp khác: 126 người; lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN: 1.508 người; số lao động đã khai thác và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN: 253 người; số lao động còn phải phải lập hồ sơ đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tham gia: 50 người).

(Phụ lục 02 đính kèm)

III - Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Trong thời gian qua được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp của các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể địa phương để triển khai thực hiện Nghị quyết 28/NQ-TW, nhiều giải pháp để mở rộng và phát triển đối tượng tham gia BHXH nói chung và BHXH cho người lao động làm việc trong các tổ chức kinh tế nói riêng.

- Ngành BHXH trong những năm gần đây công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) đã có những bước tiến mạnh mẽ, triển khai các dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp: Dịch vụ tin nhắn (SMS); thanh toán trực tuyến; Ứng dụng BHXH trên thiết bị di động; hệ thống hỗ trợ đối tượng về BHXH, BHYT; đặc biệt các phần mềm nghiệp vụ của ngành, quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, giao dịch điện tử, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong giao dịch BHXH làm hài lòng người dân và doanh nghiệp.

2. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

Mặc dù cơ quan BHXH đã tích cực đẩy mạnh công tác rà soát và phát triển đối tượng tham gia BHXH tại các doanh nghiệp, khai thác triệt để dữ liệu từ cơ quan Thuế nhưng hiệu quả mang lại chưa cao, có nhiều nguyên nhân dẫn đến

các hạn chế, vướng mắc trong việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tại các doanh nghiệp, cụ thể:

- Việc xác định số lao động tại thời điểm cơ quan BHXH đến làm việc

Định kỳ cơ quan Thuế cung cấp danh sách lao động kê khai thuế thu nhập cá nhân của các doanh nghiệp năm trước cho cơ quan BHXH thường sau ngày 31/03 năm sau nên khi cơ quan BHXH đến kiểm tra, khảo sát thì doanh nghiệp khai báo số lao động do cơ quan thuế cung cấp phần lớn không còn trong danh sách chi trả tiền lương của doanh nghiệp, nhưng tại thời điểm Quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm đó thì số lao động này vẫn được kê khai thuế thu nhập cá nhân với cơ quan Thuế và được tính vào chi phí để khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

- Trong quá trình khảo sát, làm việc tại trụ sở doanh nghiệp, cơ quan BHXH ghi nhận chênh lệch lớn về số lượng lao động thực tế so với số lao động doanh nghiệp đã kê khai thuế thu nhập cá nhân với cơ quan thuế. Đối với các doanh nghiệp chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo số liệu Quyết toán thuế TNCN năm 2017 do Cơ quan Thuế cung cấp là 1.864 doanh nghiệp (trong đó 855 doanh nghiệp không có lao động, 1.009 doanh nghiệp tương ứng với 9.935 lao động), khi khảo sát thực tế và lập biên bản tại 972 doanh nghiệp (trong đó: 372 doanh nghiệp kê khai thuế không có lao động, nhưng kết quả khảo sát có 1.579 lao động thực tế có hưởng lương tại doanh nghiệp; 169 doanh nghiệp kê khai thuế với 896 lao động nhưng khảo sát thực tế không có lao động làm việc tại doanh nghiệp; 431 doanh nghiệp kê khai thuế với 3.903 lao động, kết quả khảo sát có 2.265 lao động thực tế có hưởng lương tại doanh nghiệp, chênh lệch số lao động thực tế tại doanh nghiệp ít hơn so với lao động đã kê khai với cơ quan thuế là 1.638 người), các doanh nghiệp giải trình số người lao động kê khai với cơ quan thuế năm trước đến thời điểm hiện tại đã nghỉ việc nên không thực hiện đăng ký đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động hoặc doanh nghiệp kê khai để khấu trừ chi phí tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng thực tế không có sử dụng lao động.

- Một số doanh nghiệp có địa chỉ hoạt động thực tế không đúng với địa chỉ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không có bảng hiệu, trụ sở làm việc tại nhà riêng, điện thoại không liên lạc được, Bưu điện không phát được Thông báo đóng BHXH (Mẫu D04e - TS). Việc đổi tên, thay đổi địa chỉ... không thông báo cơ quan Thuế và cơ quan BHXH nên đã gây rất nhiều khó khăn cho việc xác minh, khảo sát, khai thác đối tượng tham gia BHXH tại các doanh nghiệp này.

- Mặc dù đã nhận được thông báo làm việc của cơ quan BHXH nhưng phần lớn các doanh nghiệp không bố trí đúng và đầy đủ thành phần làm việc (không có lãnh đạo hoặc kế toán...); không chuẩn bị hồ sơ làm việc cũng như số liệu theo đề cương gửi kèm theo kế hoạch và thông báo làm việc; không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ liên quan đến việc đóng BHXH, BHYT, BHTN theo yêu cầu của cơ quan BHXH, thậm chí doanh nghiệp không phối hợp.

- Nhận thức của một số chủ sử dụng lao động chưa đầy đủ, chưa chăm lo đến quyền lợi về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, chỉ chú trọng quan

tâm đến lợi nhuận, chiếm dụng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; người lao động thiếu hiểu biết về quyền lợi của chính sách BHXH, BHYT nên chưa dám đấu tranh với chủ sử dụng lao động để được tham gia BHXH, BHYT, BHTN; tính tuân thủ pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN hạn chế, tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN còn diễn ra ở nhiều doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh phần lớn có quy mô nhỏ, siêu nhỏ (từ 2-3 lao động) hoạt động kinh doanh thuộc lĩnh vực xây dựng, thương mại và dịch vụ gặp khó khăn về vốn kinh doanh, kinh doanh kém hiệu quả chủ yếu là tự tạo việc làm cho gia đình nên có ít lao động, người lao động trong các doanh nghiệp này phần lớn là lao động phổ thông, lao động là người trong gia đình chưa qua đào tạo, chưa có tay nghề, việc làm không ổn định, tính kỷ luật trong lao động chưa cao, thường xuyên nhảy việc, chủ doanh nghiệp thường ký hợp đồng thời vụ, thậm chí không ký hợp đồng, hoặc người lao động đã hưởng lương hưu, người làm kế toán, kỹ thuật, nhân sự... thì làm việc ở nhiều doanh nghiệp nên chỉ tham gia BHXH, BHTN một nơi; hoạt động của các doanh nghiệp này có tính chất gia đình. Một số doanh nghiệp nằm trong Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo hiện nay không được ưu đãi về thuế nên gặp khó khăn, giải thể... Nhiều doanh nghiệp ngừng hoạt động, chủ bỏ trốn, giải thể do hoạt động kém hiệu quả, nợ nần...

- Hiện nay dữ liệu trên phần mềm TST của ngành BHXH chưa hoàn thiện việc kết nối và tích hợp dữ liệu từ Cơ quan Thuế, trao đổi thông tin qua hệ thống kết nối tự động chưa thực hiện được nên việc trao đổi thông tin giữa 2 cơ quan chủ yếu bằng phương thức trao đổi trực tiếp, việc rà soát, phân tích, đối chiếu dữ liệu giữa cơ quan BHXH và cơ quan thuế chủ yếu thao tác xử lý bằng phương pháp thủ công mất nhiều thời gian, chưa kịp thời.

Trên cơ sở Quy chế đã ký với cơ quan BHXH tỉnh, Cục Thuế đã có Công văn 1532/CT-TCCB ngày 13/4/2015 hướng dẫn các Chi Cục Thuế triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa 2 cơ quan, tuy nhiên công tác phối hợp giữa Chi cục thuế và BHXH huyện còn hạn chế, việc trao đổi thông tin, cung cấp dữ liệu chưa thường xuyên, chưa bám sát nội dung quy chế phối hợp công tác số 240/QCPH-BHXH-CT ngày 06/04/2015 giữa Cục Thuế và BHXH tỉnh. Hàng năm BHXH huyện chưa chủ động cập nhật dữ liệu đối với những doanh nghiệp đã hoàn thành quyết toán thuế thu nhập cá nhân từ cơ quan thuế để có căn cứ rà soát, đối chiếu việc tham gia BHXH của người lao động tại các doanh nghiệp.

Tính đến 31/8/2019, lực lượng lao động tham gia BHXH bắt buộc (BHXH BB) còn rất thấp, tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH toàn tỉnh mới đạt 16,7% (chưa tính số lao động tham gia BHXH bắt buộc ở các tỉnh, thành phố khác trên toàn quốc), đối tượng lao động làm việc trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh tham gia BHXH chiếm tỷ trọng thấp so với lực lượng lao động trong độ tuổi.

IV - Giải pháp trong thời gian tới

- Các Phòng nghiệp vụ: Quản lý Thu, Khai thác và thu nợ, Phòng Công nghệ thông tin phối hợp tổ chức tập huấn cho BHXH các huyện, thị xã, thành

phổ (BHXH huyện) và Buu điện toàn tỉnh về nội dung và quy trình quy định tại Công văn số 3045/BHXH-BT ngày 20/8/2019 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, điều tra, khai thác đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

- Trên cơ sở dữ liệu kê khai Thuế thu nhập cá nhân hàng năm, BHXH huyện, thị xã, thành phố phối hợp buu điện huyện kịp thời thực hiện rà soát, điều tra, khai thác đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN theo nội dung và quy trình quy định tại Công văn số 3045/BHXH-BT ngày 20/8/2019 của BHXH Việt Nam về việc rà soát, khai thác, phát triển số người tham gia BHXH thông qua dữ liệu do Cơ quan Thuế cung cấp tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đối với những doanh nghiệp không thấy địa chỉ trụ sở làm việc, Buu điện không phát được Thông báo đóng BHXH, đang ngừng hoạt động, đã giải thể, chủ SDLĐ bỏ trốn... BHXH huyện kịp thời phối hợp cơ quan Thuế trên địa bàn hoặc chính quyền địa phương để xác nhận tình trạng doanh nghiệp.

- Đối với các doanh nghiệp đã rà soát và lập biên bản làm việc có số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN nhưng doanh nghiệp chưa đăng ký tham gia hoặc đã đăng ký tham gia nhưng chưa đầy đủ, BHXH huyện tiếp tục tăng cường đôn đốc doanh nghiệp hoàn thành việc đăng ký tham gia trước ngày 31/10/2019.

- Hằng tháng BHXH huyện báo cáo kết quả thực hiện rà soát, điều tra, khai thác đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN theo quy định tại Công văn số 3045/BHXH-BT của BHXH Việt Nam và Công văn số 1206/BHXH-KTTN ngày 01/10/2019 của BHXH tỉnh, gửi về BHXH tỉnh để tổng hợp báo cáo BHXH Việt Nam và UBND tỉnh.

V - Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý cơ quan quản lý nhà nước về lao động cần phải yêu cầu doanh nghiệp báo cáo chi tiết tình hình sử dụng lao động tại doanh nghiệp làm cơ sở để cơ quan Thuế, cơ quan BHXH ghi nhận danh sách lao động, thu nhập trong các doanh nghiệp khi thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về Thuế và BHXH.

- Đề nghị Trung tâm Công nghệ thông tin BHXH Việt Nam phối hợp với Cục công nghệ thông tin - Tổng cục Thuế tiếp tục hoàn thiện việc kết nối và tiếp nhận dữ liệu, hoàn thiện phần mềm TST và các phần mềm khác đảm bảo đồng bộ, kết nối liên thông dữ liệu giữa 2 ngành BHXH và cơ quan Thuế.

- Đề nghị cơ quan quản lý nhà nước (Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư,...) cần tăng cường hơn nữa trong công tác kiểm tra, rà soát cập nhật kịp thời tình trạng doanh nghiệp (đang hoạt động, tạm ngừng hoạt động, đã giải thể, phá sản, không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký,...), có biện pháp xử lý đối với những doanh nghiệp không tuân thủ quy định của pháp luật về lĩnh vực lao động, tiền lương; lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động; rà soát những doanh nghiệp hoạt động cầm chừng,

không ổn định, không còn đủ năng lực cạnh tranh như năng lực về tài chính, lao động, tiền lương ... nhằm đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động và tạo điều kiện cạnh tranh công bằng cho những doanh nghiệp tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

- Đề nghị Cục Thuế tỉnh kịp thời xử lý những doanh nghiệp kê khai không lao động và thu nhập cá nhân để khấu trừ chi phí tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng thực tế không có sử dụng lao động.

Trên đây là báo cáo rà soát, khai thác và phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từ dữ liệu của cơ quan Thuế 8 tháng đầu năm 2019 của BHXH tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐTB&XH, KH-ĐT;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Trị;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- Phòng PC03, Công an tỉnh Quảng Trị;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng LĐTB &XH huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố;
- Liên đoàn lao động huyện, thị xã, thành phố
- Giám đốc, các Phó Giám đốc BHXH tỉnh;
- Văn phòng và các Phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTN.

GIÁM ĐỐC

Hồ Sỹ Nam